

Bản án số: 20/2022/HS-ST
Ngày : 27-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG HINH, TỈNH PHÚ YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Châu Kha;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Niê Y Lin (Ma Bin) và bà Nguyễn Thị Phương Lan.

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Kim Vinh –Thẩm tra viên chính Tòa án nhân dân (TAND) huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Bà Bàn Thị Tiên – Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 27 tháng 9 năm 2022 tại Tòa án nhân dân (TAND) huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai bằng hình thức trực tuyến tại hai điểm cầu (điểm cầu trung tâm tại trụ sở TAND huyện Sông Hinh và điểm cầu thành phần tại Nhà tạm giữ Công an huyện Sông Hinh) vụ án hình sự thụ lý số 20/2022/TLST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2022 và theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2022 của TAND huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên đối với các bị cáo:

1. **Hoàng Anh T**, sinh ngày 12-03-1990; tại Lạng Sơn; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn 15, xã Ea Ning, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Thợ cơ khí; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 4/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn Th1, sinh năm 1964, đã chết và bà Phạm Thị X, không xác định năm sinh; vợ Hồ Thị Th, sinh năm 1999; có 01 con, sinh năm 2018. Tiền án: Bản án số 19/2012/HSST ngày 09-7-2012, bị TAND huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên áp dụng điểm a khoản 2 Điều 115 BLHS năm 1999 xử phạt 04 (bốn) năm tù về tội “Giao cấu với trẻ em”. Chưa được xóa án tích. Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10-03-2022.

Bị cáo có mặt tại điểm cầu thành phần (Nhà tạm giữ Công an huyện Sông Hinh).

2. **Hồ Thị Th**, sinh ngày 04-4-1999 tại Quảng Trị; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn 15, xã Ea Ning, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: Lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hồ Văn Th2, sinh năm 1976 và bà Trần Thị H, sinh năm 1974, đã chết năm 2018; chồng Hoàng Anh T, sinh năm 1990, có 01 con sinh 19-8-2018. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại điểm cầu trung tâm (trụ sở TAND huyện Sông Hinh).

* *Nguyên đơn dân sự:* Sở Giao thông vận tải tỉnh Phú Yên do ông Đinh Đăng V, sinh năm 1984, trú quán: 245 Nguyễn Huệ, Phường 5, thành phố Tuy Hòa, chức vụ: Phó Giám đốc BQL dự án Vốn bảo trì đường bộ tỉnh Phú Yên đại diện theo văn bản ủy quyền. Có mặt.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Trương Thị B, sinh năm 1972, trú quán: Khu phố Phú Hiệp 2, thị trấn Hòa Hiệp Trung, thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt (có đơn xin đề nghị xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 14-01-2022, T điều khiển xe ba gác (xe độ chế không đăng ký) chở vợ và con đi từ thành phố Nha Trang về nhà bà Hoàng Thị Q (là bà nội T) ở thôn Tân Yên, xã EaLy, huyện Sông Hinh. Trên đường đi, T thấy bên đường Quốc lộ 29 có gắn nhiều tấm sóng hộ lan đường bộ bằng kim loại do Sở Giao thông vận tải tỉnh Phú Yên quản lý, T nảy sinh ý định trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài. Khi về đến nhà, T nói với Th tối sẽ đi trộm những tấm sóng hộ lan, Th im lặng không nói gì. Khoảng 18 giờ 00 phút cùng ngày, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 78N3-2483 (xe mô tô T mua lại của vợ chồng chị Bé nhưng chưa sang tên) và mang theo một cần tuốt ốc tự động, một cờ lê 27 đi đến km 96 +230, Quốc lộ 29, thuộc Buôn Trinh, xã Eabar, huyện Sông Hinh, T dựng xe bên lề đường và dùng cờ lê tháo các con bu lông của 38 tấm sóng hộ lan (gồm 35 tấm sóng hộ lan giữa, 03 tấm sóng hộ lan đầu) và chỉ để lại 01 con bu lông ở giữa để các tấm sóng hộ lan không bị rơi xuống đất, rồi T tiếp tục điều khiển xe mô tô chạy đến km 90 + 480, Quốc lộ 29, thuộc khu phố 10, thị trấn Hai Riêng, huyện Sông Hinh, cũng với hành vi tương tự như trên, T dùng cờ lê tháo các con bu lông của 26 tấm sóng hộ lan (gồm 25 tấm sóng hộ lan giữa, 01 tấm sóng hộ lan đầu), rồi T điều khiển xe mô tô về lại nhà bà Q ngủ. Sáng ngày 15-01-2022, T kể cho Th biết việc mình đã tháo bu lông của các tấm sóng hộ lan, tối T sẽ tiếp tục đi trộm cắp những tấm đó. Đến khoảng 18 giờ 00 phút cùng ngày, T điều khiển xe ba gác của gia đình đến các vị trí trước đó T đã tháo trộm các tấm sóng hộ lan, T xếp các tấm sóng hộ lan lên thùng xe ba gác rồi điều khiển xe chở các tấm hộ lan đến gần khu vực nhà máy xay sát đá, T ném 04 tấm sóng hộ lan đầu vào trong đám mía rồi nằm ngủ trên xe. Sáng ngày 16-01-2022, T tiếp tục điều khiển xe mô tô chở các tấm sóng hộ lan trộm cắp được chạy đến khu vực bãi đất trống thuộc xã EaBia, huyện Sông Hinh. Lúc này, T gọi điện cho Th chở bình ga và mang bộ dây hàn cắt gió đá đến để T cắt ngắn các tấm sóng hộ lan cho dễ vận chuyển, Th điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 78N3-2483 chở bình ga, bộ dây cắt gió đá cùng con nhỏ đến chỗ T, Th và con nhỏ ngồi chờ, T điều khiển xe mô tô đến điểm thu mua phế liệu ở thị trấn Hai Riêng hỏi giá để bán các tấm sóng hộ lan nhưng không ai mua, T điều khiển xe mô tô quay lại chở mẹ con Th về lại nhà bà Q. Khoảng 18 giờ 00 phút cùng ngày, T tiếp tục điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 78N3-2483 chở Th cùng bình ô xy đến vị trí xe ba gác cùng các tấm sóng hộ

lan trộm cắp, rồi T điều khiển xe ba gác chở các tấm sóng hộ lan đi trước, Th điều khiển xe mô tô chạy theo sau, khi đi đến khu vực buôn Dành, xã EaBia, T dùng bạt che thùng xe ba gác và dùng gió đá cắt các tấm sóng hộ lan ra làm đôi, Th đứng cạnh giới nếu thấy có người thì báo cho T ngừng cắt. Sau khi cắt xong, T tiếp tục điều khiển xe ba gác chở các tấm sóng hộ lan đi được một đoạn thì dừng lại, T, Th mắc võng trên xe ba gác ngủ. Sáng ngày 17-01-2022, T điều khiển xe mô tô chở Th về nhà, đến tối cùng ngày, T chở Th quay lại chỗ để xe ba gác cùng tài sản trộm cắp thì nghi ngờ bị Công an phát hiện nên T chở vợ về nhà bà Q thu dọn đồ đạc đến tỉnh Đắk Lắk trốn. Ngày 22-01-2022, T đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Hinh đầu thú.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 05/KL-HĐĐG ngày 23-02-2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Sông Hinh kết luận: 60 tấm sóng hộ lan giữa, 04 tấm hộ lan đầu, 670 bộ bu lông, 62 mắt phản quang, tổng trị giá tài sản tại thời điểm chiếm đoạt là 53.424.979^d (năm mươi ba triệu bốn trăm hai mươi bốn nghìn chín trăm bảy mươi chín đồng).

Tại bản cáo trạng số 18/CT-VKS ngày 22-8-2022 của VKSND huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên đã truy tố các bị cáo (T và Th) về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa:

** Ý kiến của các bị cáo:*

Các bị cáo (T và Th) thừa nhận hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng đã truy tố, xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt. Riêng bị cáo, Th xin được hưởng án treo, vì đang nuôi con nhỏ nếu đi tù không ai chăm sóc nuôi dưỡng con, gia đình rất khó khăn. Nhờ Tòa xem xét.

** Ý kiến của nguyên đơn dân sự:* Ông Đinh Đăng V trình bày, Sở Giao thông vận tải tỉnh Phú Yên bị mất 60 tấm sóng hộ lan giữa, 04 tấm hộ lan đầu, 670 bộ bu lông, 62 mắt phản quang. Theo trước đây, yêu cầu các bị cáo lắp đặt toàn bộ như ban đầu hoặc bồi thường để khắc phục 90.900.000^d, nhưng tại phiên tòa, sau khi nghe phân tích và theo bản kết luận định giá tài sản, ông Viễn yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thiệt hại số tiền là 53.424.979^d (theo kết luận định giá tài sản) và tiền nhân công lắp đặt lại là 2.390.600^d. Tổng cộng 55.815.600^d. Về hình phạt, đối với bị cáo T đề nghị tòa xử theo pháp luật, bị cáo Th do hoàn cảnh đang nuôi con nhỏ, đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo Th hưởng án treo.

** Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Bé vắng mặt, có đơn đề nghị xử vắng mặt, theo biên bản ghi lời khai của chị B (bút lục số 108-109) trình bày: Bị cáo T là cháu ruột của anh Hoàng Văn P (chồng chị B), trước đây khoảng 10 năm vợ chồng chị Bé có mua xe cũ (xe mô tô 78N3-2483) của ông Trần Thái H, sinh năm 1955, trú quán: Thôn Xuân Hòa, xã Hòa Kiến, Thành phố Tuy Hòa, do ông H bị tai biến nằm liệt gần 10 năm nay nên ông Trần V Linh, sinh năm 1986 (con ông H) trình bày (bút lục số 106-107), xe mô tô 78N3-2483 gia đình đã bán từ lâu, không nhớ bán cho ai, nhà không mất xe. Nay không yêu cầu gì. Vợ chồng chị B thừa nhận có mua và sử dụng mô

tô 78N3-2483 đã gần 10 năm, chưa sang tên. Cách đây khoảng 01 năm đã bán lại cho vợ chồng T và đã giao giấy tờ do ông H đứng tên cho vợ chồng T sử dụng, nay cũng không yêu cầu gì. Xe mô tô 78N3-2483 đã thuộc quyền sở hữu của vợ chồng bị cáo T. Nhờ Tòa xem xét.

Kiểm sát viên giữ nguyên cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

Tuyên bố các bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173, điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS xử phạt: Hoàng Anh T từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 10-3-2022.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173, điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 BLHS xử phạt: Hồ Thị Th từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 (ba) năm đến 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

*Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị các bị cáo phải liên đới bồi thường cho Sở giao thông vận tải tỉnh Phú Yên số tiền 53.424.979^d (kết quả định giá tài sản) + 2.390.600^d (tiền nhân công lắp đặt lại). Tổng cộng 55.815.600^d, đã bồi thường 2.000.000^d, còn phải tiếp tục bồi thường 53.815.600^d. Phần mỗi bị cáo phải bồi thường bằng nhau là 53.815.600^d: 2= 26.907.800^d.

*Về xử lý vật chứng:

**Đề nghị tịch thu, nộp ngân sách nhà nước gồm:*

1- 01 xe ba gác có thùng độ chế, có kích thước (355 x 150 x 180) cm, khung thùng bằng kim loại, xung quanh phủ bạt;

2- 120 tấm kim loại (tấm sóng giữa tường hộ lan đường bộ), trong đó: tấm lớn nhất có kích thước (132 x 40 x 0,4) cm, tấm nhỏ nhất có kích thước (100 x 40 x 0,4) cm, các tấm sóng giữa có một đầu bị cắt nhám nhỡ, một đầu bằng phẳng có 10 lỗ tròn có đường kính 2,7cm;

3- 01 bình ga trên bình ga có chữ Petrosetcon Petgas 13,3;

4- 01 bình kim loại màu xanh (bình gió đá) dài 140 cm, đường kính 22 cm, đầu bình có gắn 01 van xả;

5- 01 xe mô tô đã qua sử dụng, kiểu dáng SIRIUS, biển kiểm soát 78N3- 2483 hiệu NAGAKI, màu đen-bạc, số máy: VDGZS152FMHN325945, xe không có bình hai bên;

6- 04 tấm kim loại (tấm sóng đầu tường hộ lan đường bộ) có kích thước (77 x 45 x 0,4) cm, 01 đầu uốn cong, 01 đầu còn lại có 10 lỗ kích thước (3,2 x 2,2) cm;

7- 01 điện thoại di động loại Sam Sung màu trắng đã qua sử dụng, được bọc ốp màu đen-trắng;

8- 01 điện thoại OPPO màu đỏ đã qua sử dụng, màn hình đã bị vỡ.

** Đề nghị tiêu hủy những vật chứng vì là công cụ, phương tiện phạm tội, không còn giá trị sử dụng:*

1- 01 túi bằng giấy màu đỏ bên trong túi có áo, dao, kéo, cò lê, pin, bộ vận ốc vít;

2- 02 võng dù;

3- 01 giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 78N3- 2483 mang tên Trần Thái Hổ;

4- 02 đoạn ống nhựa, dài 730 cm, đường kính 0,65 cm, 01 đoạn màu xanh, 01 đoạn màu đỏ, có 01 đầu đoạn màu xanh nối với van xả và đồng hồ, 01 đầu đoạn màu đỏ gắn với 01 đầu van, đầu còn lại của hai ống nhựa gắn với một đầu khò bằng kim loại dài 46 cm, đường kính 2,5 cm.

*Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, hỏi trả lời, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Hinh, Điều tra viên, VKSND huyện Sông Hinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, tuân thủ đầy đủ theo quy định của thủ tục tố tụng về thu thập tài liệu, chứng cứ của Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS). Trong quá trình điều tra, truy tố, các bị cáo, nguyên đơn dân sự, người liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (chị Bé) vắng mặt tại phiên tòa, nhưng việc vắng mặt đều được tổng đạt hợp lệ, đã có đơn đề nghị xử vắng mặt và không ảnh hưởng gì về thủ tục tố tụng nên HĐXX quyết định tiếp tục xét xử.

[2] Về tội danh:

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của nguyên đơn dân sự, người liên quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án. HĐXX có đủ cơ sở kết luận:

Từ ngày 14-01-2022 đến ngày 17-01-2022, tại Buôn Trinh, xã Ea Bar; khu phố 10, thị trấn Hai Riêng và buôn Dành, xã Ea Bia (huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên), trên đường từ thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa đến thôn Tân Yên, xã Ea Ly, huyện Sông Hinh để thăm bà Hoàng Thị Quý là bà nội của bị cáo T, nhìn thấy những tấm hộ lan đường bộ T nảy sinh ý định trộm cắp nên về đến nhà đã nói ngay với bị cáo Th “tối nay sẽ đi tháo trộm những tấm hộ lan đường bộ”, Th nghe nhưng không nói gì.

Khoảng 18 giờ ngày 14-01-2022, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 78N3-2483 và mang theo tuốt vít tự động, cờ lê ...bắt đầu việc tháo bu lông của các tấm sóng hộ lan đường bộ.

Sáng ngày 15-01-2022, T kể cho Th biết việc bị cáo đã tháo bu lông của các tấm sóng hộ lan, đến khoảng 18 giờ 00 phút cùng ngày, T điều khiển xe ba gác của gia đình đến các vị trí trước đó T đã tháo trộm các tấm sóng hộ lan, T xếp các tấm sóng hộ lan lên

thùng xe ba gác rồi điều khiển xe chở các tấm hộ lan đến gần khu vực nhà máy xay xát đá, T ném 04 tấm sóng hộ lan đầu vào trong đám mía rồi lên xe ngủ.

Sáng ngày 16-01-2022, T tiếp tục điều khiển xe mô tô chở các tấm sóng hộ lan trộm cắp được chạy đến khu vực bãi đất trống thuộc buôn Dành, xã Ea Bia, huyện Sông Hinh. Lúc này, T gọi điện cho Th chở bình ga và mang bộ dây cắt gió đá đến để T cắt ngắn các tấm sóng hộ lan cho dễ vận chuyển, Th điều khiển xe mô tô chở bình ga, bộ dây cắt gió đá cùng con nhỏ đến chỗ T.

Th và con nhỏ ngồi chờ, T điều khiển xe mô tô đến điểm thu mua phế liệu ở thị trấn Hai Riêng hỏi giá để bán các tấm sóng hộ lan nhưng không ai mua, T quay lại chở mẹ con Th về nhà bà Quý. Khoảng 18 giờ 00 phút cùng ngày, T tiếp tục điều khiển xe mô tô chở Th cùng bình ô xy đến vị trí xe ba gác cùng các tấm sóng hộ lan trộm cắp, rồi T điều khiển xe ba gác chở các tấm sóng hộ lan đi trước, Th điều khiển xe mô tô chạy theo sau, khi đi đến khu vực buôn Dành, xã EaBia, T dùng bạt che thùng xe ba gác và dùng gió đá cắt các tấm sóng hộ lan ra làm đôi, Th đứng cạnh giới nếu thấy có người thì báo cho T ngừng cắt. Sau khi cắt xong, T tiếp tục điều khiển xe ba gác chở các tấm sóng hộ lan đi được một đoạn thì dừng lại, T và Th mắc võng trên xe ba gác ngủ.

Sáng ngày 17-01-2022, T điều khiển xe mô tô chở Th về nhà, đến tối cùng ngày, T chở Th quay lại chỗ để xe ba gác cùng tài sản trộm cắp thì nghi ngờ bị Công an phát hiện nên T chở Th về nhà bà Quý thu dọn đồ đạc đến tỉnh Đắk Lắk trốn. Ngày 22-01-2022, bị cáo T đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Hinh đầu thú.

Định lượng tài sản trộm cắp là 53.424.979^d (năm mươi ba triệu bốn trăm hai mươi bốn nghìn chín trăm bảy mươi chín đồng), hành vi các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” như Cáo trạng của VKSND huyện Sông Hinh đã truy tố các bị cáo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật.

*Tại điểm c khoản 2 Điều 173 BLHS quy định: Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm...
(điểm c: Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000^d đến dưới 200.000.000^d).*

[3] Tính chất mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo:

Hai bị cáo T và Th là vợ chồng, phạm tội có tính chất đồng phạm giản đơn, chỉ vì động cơ tư lợi cá nhân, muốn hưởng thụ mà không chịu lương thiện làm ăn, tài sản mà các bị cáo trộm cắp là tài sản thuộc sở hữu nhà nước, những tấm hộ lan rất cần để bảo vệ tính mạng, sức khỏe, tài sản của con người, phương tiện khi tham gia giao thông đường bộ.

Xét vai trò từng bị cáo thấy rằng:

Bị cáo T là người chủ mưu, đề xướng việc trộm cắp, thực hiện tích cực nhất. Bị cáo đã có tiền án, chưa được xóa án tích, lần này tiếp tục phạm tội, chứng tỏ bị cáo không chịu sửa chữa lỗi lầm, nên cần phải chịu hình phạt tương xứng cao hơn bị cáo Th.

Đối với bị cáo Th, lẽ ra khi nghe, biết việc bị cáo T có ý định trộm cắp thì phải can ngăn, nhưng không những không can ngăn mà còn tham gia với vai trò đồng phạm giúp sức, cảnh giới cho bị cáo T thực hiện tội phạm đến cùng, nên cũng phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội đã gây ra.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo T đã được xét miễn nghĩa vụ nộp tiền án phí hình sự và dân sự, được Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Sông Hinh đình chỉ đối với nghĩa vụ của T về nộp tiền án phí (cụ thể: $200.000^d + 250.000^d = 450.000^d$), nhưng chưa thực hiện việc bồi thường về dân sự cho người bị hại (Lao Thị Trang) số tiền thỏa thuận về trách nhiệm dân sự là $5.000.000^d$ (tại bản án số 19/2012/HSST ngày 09-7-2012, bị TAND huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên áp dụng điểm a khoản 2 Điều 115 BLHS năm 1999 xử phạt 04 (bốn) năm tù về tội “Giao cấu với trẻ em” chưa được xóa án tích). Do vậy, bị cáo T phạm tội thuộc trường hợp tái phạm, quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại (bị cáo Th nộp $2.000.000^d$, nhưng trình bày nguồn tiền đã nộp là của vợ chồng nên mỗi bị cáo được tính đã nộp $1.000.000^d$), nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Hành vi trộm cắp của các bị cáo gây tâm lý hoang mang trong việc quản lý tài sản của cơ quan chức năng, gây mất an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương nên cần phải xử lý nghiêm để giáo dục riêng và phòng chống tội phạm nói chung.

Tuy nhiên, xét bị cáo T sau khi phạm tội đã ra đầu thú, bị cáo Th phạm tội lần đầu, đang chăm sóc, nuôi dưỡng con nhỏ và tại phiên tòa đại diện nguyên đơn dân sự vẫn yêu cầu giảm nhẹ hình phạt (con Hoàng Thị Kim Ng, sinh 19-8-2018, không có người thân chăm sóc, nuôi dưỡng con), nên chấp nhận mức án đề nghị của kiểm sát viên tại phiên tòa, phải cách ly bị cáo T ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Riêng bị cáo Th, không cần thiết phải cách ly mà xem xét cho bị cáo Th hưởng án treo để bị cáo thấy được sự nghiêm minh của pháp luật, lượng khoan hồng của nhà nước mà yên tâm cải tạo tốt, được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ $5.000.000^d$ đến $50.000.000^d$. Xét đề nghị của kiểm sát viên tại phiên tòa, các bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên chấp nhận, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Qua xem xét các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, yêu cầu của ông Viễn đại diện Sở Giao thông vận tải tỉnh Phú Yên tại phiên tòa. HĐXX chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn dân sự, theo đó buộc các bị cáo phải liên đới bồi thường bằng nhau, với số tiền là $53.424.979^d$ (theo kết quả định giá tài sản) và $2.390.600^d$ (tiền nhân công lấp đất lại). Tổng cộng $55.815.600^d$.

[6] Về xử lý vật chứng:

**Chấp nhận đề nghị của kiểm sát viên tại phiên tòa, tịch thu, nộp ngân sách nhà nước, vì là công cụ, phương tiện phạm tội gồm:*

1- 01 xe ba gác có thùng độ chế, có kích thước (355 x 150 x 180) cm, khung thùng bằng kim loại, xung quanh phủ bạt;

2- 120 tấm kim loại (tấm sóng giữa tường hộ lan đường bộ), trong đó: tấm lớn nhất có kích thước (132 x 40 x 0,4) cm, tấm nhỏ nhất có kích thước (100 x 40 x 0,4) cm, các tấm sóng giữa có một đầu bị cắt nhám nhở, một đầu bằng phẳng có 10 lỗ tròn có đường kính 2,7cm;

3- 01 bình ga trên bình ga có chữ Petrosetcon Petgas 13,3;

4- 01 bình kim loại màu xanh (bình gió đá) dài 140 cm, đường kính 22 cm, đầu bình có gắn 01 van xả;

5- 01 xe mô tô đã qua sử dụng, kiểu dáng SIRIUS, biển kiểm soát 78N3- 2483 hiệu NAGAKI, màu đen-bạc, số máy: VDGZS152FMHN325945, xe không có bình hai bên;

6- 04 tấm kim loại (tấm sóng đầu tường hộ lan đường bộ) có kích thước (77 x 45 x 0,4) cm, 01 đầu uốn cong, 01 đầu còn lại có 10 lỗ kích thước (3,2 x 2,2) cm;

7- 01 điện thoại di động loại Sam Sung màu trắng đã qua sử dụng, được bọc ốp màu đen-trắng;

8- 01 điện thoại OPPO màu đỏ đã qua sử dụng, màn hình đã bị vỡ.

**Không chấp nhận ý kiến của kiểm sát viên đề nghị: Tiêu hủy một số vật chứng vì là công cụ, phương tiện phạm tội, không còn giá trị sử dụng. Vì những vật chứng này đều cần tuyên thu để nộp ngân sách nhà nước:*

1- 01 túi bằng giấy màu đỏ bên trong túi có áo, dao, kéo, cò lê, pin, bộ vận ốc vít;

2- 02 võng dù;

3- 02 đoạn ống nhựa, dài 730 cm, đường kính 0,65 cm, 01 đoạn màu xanh, 01 đoạn màu đỏ, có 01 đầu đoạn màu xanh nối với van xả và đồng hồ, 01 đầu đoạn màu đỏ gắn với 01 đầu van, đầu còn lại của hai ống nhựa gắn với một đầu khò bằng kim loại dài 46 cm, đường kính 2,5 cm;

4- 01 giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 78N3- 2483 mang tên Trần Thái Hồ;

[7] Về án phí: Các bị cáo còn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Hoàng Anh T và Hồ Thị Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

2.1. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

Xử phạt: bị cáo Hoàng Anh T **02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 10-3-2022.

2.2. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 BLHS.

Xử phạt bị cáo Hồ Thị Th **01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo**, thời gian thử thách **03 (ba) năm** tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Hồ Thị Th cho UBND xã Ea Ning, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục trong thời hạn thử thách, trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

*** Về hình phạt bổ sung:**

Miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo vì hoàn cảnh gia đình khó khăn.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 587 và Điều 589 BLDS; khoản 1 Điều 48 BLHS:

Buộc các bị cáo phải liên đới bồi thường phần bằng nhau cho Sở Giao thông vận tải tỉnh Phú Yên số tiền 53.424.979^d (theo kết luận định giá tài sản) và 2.390.600^d (tiền nhân công lắp đặt lại). Tổng cộng 55.815.600^d (năm mươi lăm triệu tám trăm mười lăm nghìn sáu trăm đồng), đã bồi thường 2.000.000^d (tại biên lai thu tiền số 0000633, ngày 27-9-2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Hinh), còn phải bồi thường 53.815.600^d (năm mươi ba triệu tám trăm mười lăm nghìn sáu trăm đồng). Phần bị cáo Hoàng Anh T phải bồi thường cho Sở giao thông vận tải tỉnh Phú Yên 27.907.800^d, đã bồi thường 1.000.000^d, còn phải bồi thường 26.907.800^d (hai mươi sáu triệu chín trăm linh bảy nghìn tám trăm đồng).

Phần bị cáo Hồ Thị Th phải bồi thường cho Sở giao thông vận tải tỉnh Phú Yên 27.907.800^d, đã bồi thường 1.000.000^d, còn phải bồi thường 26.907.800^d (hai mươi sáu triệu chín trăm linh bảy nghìn tám trăm đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 BLDS, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

* Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước vì là công cụ, phương tiện phạm tội toàn bộ vật chứng của vụ án gồm:

1- 01 xe ba gác có thùng độ chệ, có kích thước (355 x 150 x 180) cm, khung thùng bằng kim loại, xung quanh phủ bạt;

2- 120 tấm kim loại (tấm sóng giữa tường hộ lan đường bộ), trong đó: tấm lớn nhất có kích thước (132 x 40 x 0,4) cm, tấm nhỏ nhất có kích thước (100 x 40 x 0,4) cm, các tấm sóng giữa có một đầu bị cắt nhám nhỡ, một đầu bằng phẳng có 10 lỗ tròn có đường kính 2,7cm;

3- 01 túi bằng giấy màu đỏ bên trong túi có áo, dao, kéo, cò lê, pin, bộ vặn ốc vít;

4- 02 võng dù;

5- 01 bình ga trên bình ga có chữ Petrosetcon Petgas 13,3;

6- 01 bình kim loại màu xanh (bình gió đá) dài 140 cm, đường kính 22 cm, đầu bình có gắn 01 van xả;

7- 02 đoạn ống nhựa, dài 730 cm, đường kính 0,65 cm, 01 đoạn màu xanh, 01 đoạn màu đỏ, có 01 đầu đoạn màu xanh nối với van xả và đồng hồ, 01 đầu đoạn màu đỏ gắn với 01 đầu van, đầu còn lại của hai ống nhựa gắn với một đầu khò bằng kim loại dài 46 cm, đường kính 2,5 cm;

8- 01 xe mô tô đã qua sử dụng, kiểu dáng SIRIUS, biển kiểm soát 78N3- 2483 hiệu NAGAKI, màu đen-bạc, số máy: VDGZS152FMHN325945, xe không có bình hai bên;

9- 01 giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 78N3- 2483 mang tên Trần Thái Hồ;

10- 04 tấm kim loại (tấm sóng đầu tường hộ lan đường bộ) có kích thước (77 x 45 x 0,4) cm, 01 đầu uốn cong, 01 đầu còn lại có 10 lỗ kích thước (3,2 x 2,2) cm;

11- 01 điện thoại di động loại Sam Sung màu trắng đã qua sử dụng, được bọc ốp màu đen-trắng;

12- 01 điện thoại OPPO màu đỏ đã qua sử dụng, màn hình đã bị vỡ.

(chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an và Chi cục THADS huyện Sông Hình lập ngày 24-8-2022).

5. Về án phí: Căn cứ Điều 136 BLTTHS; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Hoàng Anh T phải chịu 200.000^d tiền án phí hình sự sơ thẩm và 1.345.300^d tiền án phí dân sự sơ thẩm. Tổng cộng 1.545.300^d (một triệu năm trăm bốn mươi lăm nghìn ba trăm đồng) án phí.

Buộc bị cáo Hồ Thị Th phải chịu 200.000^d tiền án phí hình sự sơ thẩm và 1.345.300^d tiền án phí dân sự sơ thẩm. Tổng cộng 1.545.300^d (một triệu năm trăm bốn mươi lăm nghìn ba trăm đồng) án phí.

6. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, nguyên đơn dân sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- Công an, VKSND H.Sông Hình;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS h. Sông Hình;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Châu Kha

